

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH
**Quy định trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian
trong việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan
trên môi trường mạng Internet và mạng viễn thông**

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009;

Căn cứ Luật Viễn thông năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 105/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; Nghị định số 119/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả và quyền liên quan; Nghị định số 85/2011/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông; Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Chỉ thị số 36/2008/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý và thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư liên tịch quy định trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trong việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan trên môi trường mạng Internet và mạng viễn thông.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trong việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan trên môi trường mạng Internet và mạng viễn thông tại Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan và tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Dịch vụ trung gian* bao gồm: dịch vụ viễn thông, dịch vụ Internet, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, dịch vụ tìm kiếm thông tin số, dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số bao gồm cả dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ trang thông tin điện tử.

2. *Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian* gồm:

- a) Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet;
- b) Doanh nghiệp viễn thông;
- c) Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số bao gồm cả dịch vụ cho thuê chỗ lưu trữ trang thông tin điện tử;
- d) Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến;
- đ) Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tìm kiếm thông tin số.

3. *Nội dung thông tin số* bao gồm tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng đã được số hóa và được xử lý, lưu trữ, trao đổi, truyền đưa, cung cấp trên môi trường mạng Internet và mạng viễn thông.

Chương II QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP CUNG CẤP DỊCH VỤ TRUNG GIAN

Điều 4. Quyền của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian

1. Thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát, xử lý các thông tin được đưa vào, lưu trữ, truyền đi trên mạng Internet, mạng viễn thông nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan.

2. Đơn phương từ chối cung cấp dịch vụ trái với quy định của pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian

1. Lưu trữ nội dung thông tin số trong hệ thống cung cấp dịch vụ của mình chỉ mang tính chất trung chuyển, tạm thời, tự động, có thời hạn, đủ để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của việc truyền tải nội dung thông tin số.

2. Chấp hành công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định về quyền tác giả, quyền liên quan.

3. Gỡ bỏ và xoá nội dung thông tin số vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan, cắt, ngừng và tạm ngừng đường truyền Internet, đường truyền viễn thông khi nhận được yêu cầu bằng văn bản của Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Thanh tra Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

4. Cung cấp các thông tin về khách hàng thuê chỗ lưu trữ nội dung thông tin số, trang thông tin điện tử và khách hàng sử dụng dịch vụ trung gian khác theo yêu cầu của Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Thanh tra Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác.

5. Chịu trách nhiệm trực tiếp bồi thường thiệt hại do vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và pháp luật khác có liên quan trong các trường hợp sau:

a) Là nguồn khởi đầu đăng tải, truyền đưa hoặc cung cấp nội dung thông tin số qua mạng viễn thông và Internet mà không được phép của chủ thể quyền;

b) Sửa chữa, cắt xén, sao chép nội dung thông tin số dưới bất kỳ hình thức nào mà không được phép của chủ thể quyền;

c) Cố tình huỷ bỏ hoặc làm vô hiệu hoá các biện pháp kỹ thuật do chủ thể quyền thực hiện để bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan;

d) Hoạt động như nguồn phân phối thứ cấp các nội dung thông tin số do vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan mà có.

6. Ngoài việc thực hiện các quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trực tuyến còn phải thực hiện các trách nhiệm sau:

a) Yêu cầu người sử dụng dịch vụ cam kết thực hiện trách nhiệm bảo đảm sử dụng hợp pháp nội dung thông tin số đưa lên đăng tải trên hệ thống mạng Internet và mạng viễn thông;

b) Cảnh báo trách nhiệm bồi thường thiệt hại dân sự, khả năng bị xử phạt vi phạm hành chính, bị truy tố trách nhiệm hình sự đối với cá nhân người sử dụng mạng xã hội trực tuyến có hành vi vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Phối hợp trong xử lý vi phạm

Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý hành vi vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan trên môi trường mạng Internet và mạng viễn thông.

Điều 7. Hiệu lực của Thông tư

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 8 năm 2012.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Chánh Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông; Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả, Chánh Thanh tra Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Hồ Anh Tuấn

**KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Đỗ Quý Doãn

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;

- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ TTTT: BT và các TT, các đơn vị thuộc Bộ;
- Bộ VH-TT-DL: BT và các TT, các đơn vị thuộc Bộ;
- Các Sở TTTT;
- Các Sở VH-TT-DL;
- Các Doanh nghiệp viễn thông và Internet;
- Website Chính phủ, Công báo;
- Lưu: VT, KHCN, CBQTG, PC, NNT 200.